

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 184/2023/HS-ST

Ngày: 30 - 08 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM - TỈNH ĐỒNG NAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Duy Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Xuân Dậu và ông Đặng Quang Hoạch.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hải Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Ông Phan Đăng Định - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 08 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 180/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 07 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 174/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 08 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 100/2023/HSST-QĐ ngày 23 tháng 08 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Thiện N** (Tên gọi khác: **Q**), sinh năm 2000 tại Đồng Nai. Giới tính: Nam. Nơi cư trú: Ấp AC, xã BS, huyện TB, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Thiên chúa. Trình độ học vấn: 01/12. Nghề nghiệp: Công nhân. Con ông Đỗ Hùng P và bà Trần Thị A. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Ngày 30/10/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 4 năm kể từ ngày tuyên án (30/10/2019) về tội “Cố ý gây thương tích”.

Tiền sự: Không có.

Bị giam, giữ từ ngày 11/08/2022 đến ngày 07/04/2023 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh.

Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo: Ông Đỗ Hùng P, sinh năm 1974 và bà Trần Thị A, sinh năm 1972. Cư trú tại: Ấp AC, xã BS, huyện TB, tỉnh Đồng Nai.

Người bào chữa (theo chỉ định) cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Văn Nam thuộc Văn phòng luật sư Nguyên - Đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai.

- **Bị hại:** Anh Dương Tuấn Đ, sinh năm 1999. Địa chỉ: Số 374/4 tổ 1, ấp LL2, xã PL, huyện VC, tỉnh Đồng Nai.

- **Người làm chứng:**

- + Anh Dương Tuấn V, sinh năm 1993.
- + Chị Phạm Thị Hoàng Y, sinh ngày 29/12/2007.
- + Anh Vòong Văn D, sinh năm 2000.
- + Anh La Văn V1, sinh năm 1997.
- + Anh Nguyễn Lê Hạ V2, sinh năm 1999.

(Bị cáo, ông Đỗ Hùng P, luật sư Nguyễn Văn Nam, bị hại anh Dương Tuấn Đ có mặt, người làm chứng vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 00 phút ngày 12/5/2022, anh Dương Tuấn Đ, anh La Văn V1, Vòong Văn D và Nguyễn Lê Hạ V2 rủ nhau đến quán Karaoke “MC” thuộc ấp AC, xã BS, huyện TB để hát. Trước khi đến quán V1 điện thoại cho Đỗ Thiện N (tên thường gọi là Q) nhờ N đặt phòng trước. Đến khoảng 00 giờ 30 phút cùng ngày cả nhóm vào phòng số 03 của quán Karaoke “MC” hát, lúc này V1 rủ N và Phạm Thị Hoàng Y đến hát cùng. Đến khoảng 01 giờ 30 phút cùng ngày D, V1, N đi ra ngoài, lúc này Đ liền ôm Y sờ soạng người Y thì Y la lên, nghe vậy D và N chạy vào phòng thì Y chạy ra ngoài. N liền lấy ly bằng nhựa PK đập vào đầu và mặt Đ 03 cái làm vỡ ly. Đ dùng tay đánh vào mặt N khiến N tức giận. N lấy 01 con dao bấm (không rõ của ai) để ở trên bàn đâm trúng vào lưng Đ 01 nhát thì Đ bỏ chạy ra ngoài. V1, V2, D chạy đến can ngăn rồi đưa Đ đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Thống Nhất. Đến ngày 16/5/2022 Đ làm đơn trình báo sự việc đến Công an xã Bắc Sơn. Công an xã Bắc Sơn chuyển nội dung vụ việc đến Công an huyện giải quyết theo quy định.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích của anh Dương Tuấn Đ số: 0716/TgT/2022 ngày 06/7/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- + *Sẹo trán phải trong chân tóc kích thước 1,8x0,2 cm. Tỷ lệ 01%.*
- + *Sẹo vùng mũi kích thước 0,2x0,1 cm. Tỷ lệ 03%.*
- + *Sẹo lưng trái kích thước 3,5x0,3 cm. Tỷ lệ 02%.*
- + *Sẹo mổ ngực bên trái kích thước 2,8x0,1 cm. Tỷ lệ 02%.*
- + *Sẹo mổ đường nách sau trái kích thước 1,8x0,2 cm. Tỷ lệ 01%.*
- + *Sẹo mổ lưng trái kích thước 13x0,2cm. Tỷ lệ 02%.*

+ *Tổn thương rách cơ hoành phải phẫu thuật khâu cơ hoành hiện để lại dày dính màng phổi. Tỷ lệ: 26%.*

+ *Tổn thương nhu mô phổi hiện để lại xơ xẹp nhu mô phổi thùy dưới phổi trái. Tỷ lệ: 26%.*

+ *Tổn thương mẻ xương sườn số 10 bên trái. Tỷ lệ: 01%.*

2. Kết luận:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng bộ Y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Dương Tuấn Đ - 1999 áp dụng theo phương pháp cộng tại thông tư là: 51% (Năm mươi một phần trăm).

3. Kết luận khác:

Vật gây thương tích:

+ *Thương tích đầu mặt: Vật sắc.*

+ *Thương tích lưng: Vật nhọn”.*

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số: 375/KL-VPYTW ngày 25/5/2023 của Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa thuộc Bộ Y tế kết luận đối với bị cáo Đỗ Thiện N:

“Về y học: Trước, trong và sau khi gây án đương sự bị bệnh chậm phát triển tâm thần mức độ nhẹ (F70-ICD.10).

Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Tại thời điểm gây án và hiện nay đương sự bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Ý kiến khác: Cần người đại diện khi làm việc với cơ quan pháp luật”.

Quá trình điều tra bị cáo Đỗ Thiện N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường khắc phục một phần hậu quả, người phạm tội là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình.

Tại bản Cáo trạng số: 181/CT/VKS-TB ngày 18 tháng 07 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Đỗ Thiện N về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Vật chứng thu giữ và xử lý vật chứng: Đối với chiếc ly và con dao bấm sau khi gây thương tích cho anh Đ, N đã vứt đi, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Trảng Bom đã truy tìm nhưng không thu hồi được.

Trách nhiệm dân sự: Anh Dương Tuấn Đ yêu cầu bị cáo N phải bồi thường cho anh Đ số tiền 80.000.000 đồng. Gia đình bị cáo N đã bồi thường cho anh Đ số tiền 15.000.000 đồng. Số tiền 65.000.000 đồng còn lại, yêu cầu Tòa án tuyên buộc bị cáo N tiếp tục bồi thường cho anh Đ.

Đối với anh Đ có hành vi dùng tay đánh vào cằm bị cáo N nhưng không gây thương tích và N không yêu cầu xử lý hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Trảng Bom không có căn cứ để xử lý anh Đ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

+ Tuyên bố bị cáo Đỗ Thiện N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

+ Áp dụng các tình tiết giảm nhẹ: Điểm b, s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

+ Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Đỗ Thiện N từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù.

+ Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc ly và con dao bấm sau khi gây thương tích cho anh Đ, N đã vứt đi, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Trảng Bom đã truy tìm nhưng không thu hồi được.

+ Về biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo Đỗ Thiện N phải tiếp tục bồi thường thiệt hại cho anh Dương Tuấn Đ theo quy định của pháp luật.

+ Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm theo quy định.

- Bị cáo, Người đại diện hợp pháp của bị cáo và bị hại không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, cáo trạng truy tố đúng người, đúng tội, không có oan sai, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

+ *Người bào chữa cho bị cáo tranh luận*: Thống nhất với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai trình bày về tội danh và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo như sau: Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, cha mẹ thiếu sự quan tâm, giáo dục đối với bị cáo. Bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, không kìm chế bản thân trước hành động sai trái của bị hại. Bị hại có phần lỗi vì đã vi phạm thuần phong mỹ tục đối với người bạn gái của bị cáo. Do bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xử dưới khung hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng số: 181/CT/VKS-TB ngày 18 tháng 07 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0716/TgT/2022 ngày 06/7/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai, bản kết luận giám định pháp y tâm thần số: 375/KL-VPYTW ngày 25/5/2023 của Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa thuộc Bộ Y tế và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

Có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 12/5/2022, tại quán Karaoke “MC” thuộc ấp AC, xã BS, huyện TB, tỉnh Đồng Nai, do anh Dương Tuấn Đ có hành vi ôm ấp, sờ vào người chị Phạm Thị Hoàng Y (là bạn của N) nên Đỗ Thiện N (bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi) có hành vi dùng 01 chiếc ly (bằng nhựa) đánh 03 cái vào đầu và sử dụng 01 con dao bấm bằng kim loại dài khoảng 17cm (cán dao dài 10cm, lưỡi dao bằng kim loại sắc nhọn dài 07cm - là hung khí nguy hiểm) đâm vào lưng gây thương tích cho anh Dương Tuấn Đ với tỷ lệ thương tật là 51%.

Hành vi nêu trên của Đỗ Thiện N đã phạm vào tội: “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của anh Dương Tuấn Đ được pháp luật công nhận và bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án đủ nghiêm nhằm cải tạo và giáo dục bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật, đồng thời còn răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường khắc phục một phần hậu quả; bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Tại phiên tòa, bị hại thừa nhận mình có phần lỗi vì đã có hành vi ôm, khoác vai, sờ vào người chị Y là bạn gái của bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật Hình sự. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Trảng Bom không thu hồi được nên không có căn cứ để xử lý.

[6] Về biện pháp tư pháp: Tại phiên tòa, bị hại yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường với số tiền 65.000.000 đồng (Sáu mươi lăm triệu đồng). Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo cũng đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền này. Việc thỏa thuận giữa bị hại, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo là tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về tổng hợp hình phạt: Bản án hình sự sơ thẩm số 183/2019/HSST

ngày 30/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tuyên phạt bị cáo Đỗ Thiện N 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án (30/10/2019) về tội “Cố ý gây thương tích”; đã có hiệu lực pháp luật. Trong thời gian thử thách của án treo, bị cáo Đỗ Thiện N phạm tội mới. Do đó, Tòa án quyết định hình phạt đối với tội phạm mới và tổng hợp với hình phạt tù của bản án trước theo quy định tại Điều 55 và Điều 56 của Bộ luật Hình sự; thời gian bị tạm giam, tạm giữ (từ ngày 11/08/2022 đến ngày 07/04/2023) được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom về hình phạt thì thấy chưa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử vì bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần áp dụng khoản 1 Điều 54 để xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo. Các vấn đề khác phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử. Ý kiến, đề nghị của luật sư bào chữa cho bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử phù hợp với quy định của pháp luật.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 54, Điều 55, Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo **Đỗ Thiện N** phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt bị cáo **Đỗ Thiện N 04** (bốn) năm tù; tổng hợp với hình phạt **02** (hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” tại bản án hình sự sơ thẩm số: 183/2019/HSST ngày 30/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Buộc bị cáo **Đỗ Thiện N** phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **06** (sáu) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc bị áp giải thi hành án nhưng được trừ đi thời gian bị cáo đã bị giam giữ tù trước (Từ ngày 11/08/2022 đến ngày 07/04/2023).

2. Áp dụng Điều 46, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, các Điều 584, 590 Bộ luật dân sự năm 2015, Điều 7 Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán tòa án nhân dân tối cao: Buộc bị cáo **Đỗ Thiện N** phải bồi thường cho anh Dương Tuấn Đ số tiền 65.000.000 đồng (Sáu mươi lăm triệu đồng).

Trường hợp bị cáo **Đỗ Thiện N** không có đủ tài sản thì ông **Đỗ Hùng P**, bà **Trần Thị A** phải bồi thường phần còn thiếu cho anh Dương Tuấn Đ bằng tài sản của mình.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Đỗ Thiện N phải nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và số tiền 3.250.000 đồng (Ba triệu, hai trăm năm mươi ngàn đồng) án dân sự sơ thẩm.

4. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Trảng Bom;
- Chi cục THADS H. Trảng Bom;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Duy Mạnh